

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 140/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình phòng, chống ma túy
trong thanh, thiếu niên đến năm 2030**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về “Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy”;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình), gồm những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy trong thanh, thiếu niên; giảm số lượng thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, vi phạm pháp luật về ma túy hằng năm, góp phần xây dựng thể hệ thanh, thiếu niên Việt Nam phát triển toàn diện; có lý tưởng cách mạng; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của thanh, thiếu niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Kiểm chế tỷ lệ gia tăng; tiến tới giảm số lượng thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy so với năm trước. Bảo đảm quản lý chặt chẽ số thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, sau cai nghiện ma túy theo quy định. Đến năm 2025, trên 80% và năm 2030, trên 90% thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tư vấn, khám sàng lọc, đánh giá, được giáo dục thay đổi hành vi, điều trị, cai nghiện ma túy thích hợp và thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù về tội phạm ma túy được hỗ trợ dạy nghề, việc làm và các hoạt động hỗ trợ hòa nhập cộng đồng theo quy định pháp luật.

b) Hằng năm, làm giảm số vụ thanh, thiếu niên phạm tội về ma túy so với năm trước; các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên được đấu tranh, triệt xóa kịp thời và không để tái hình thành; trên 90% số vụ phạm tội về ma túy phát hiện liên quan đến thanh, thiếu niên được giải quyết, xét xử theo quy định.

c) Hằng năm, tổ chức Đoàn các cấp phát động phong trào thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động phòng, chống ma túy. Các tổ chức Đoàn xã, phường, thị trấn trọng điểm, phức tạp về ma túy xây dựng mô hình phòng, chống ma túy; trong đó mỗi năm giúp đỡ, hỗ trợ để cảm hóa được ít nhất 01 thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy hoặc thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù về tội phạm ma túy tái hòa nhập cộng đồng, có việc làm ổn định.

d) Hằng năm, ít nhất 70% cơ sở giáo dục bậc trung học cơ sở trở lên tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về phòng, chống ma túy cho cán bộ, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên. Đến năm 2025, trên 80% và năm 2030, 100% cán bộ, giáo viên, giảng viên được tập huấn, trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống ma túy để có đủ năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên

a) Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp thường xuyên quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên, gắn với thực hiện quyết liệt, hiệu quả Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Luật Thanh niên năm 2020; Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2025;

- Coi phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên là nội dung quan trọng, cấp bách trong tổng thể chiến lược quốc gia phòng, chống ma túy, phải được thực hiện quyết liệt, thường xuyên, kiên trì góp phần bảo vệ và phát huy vai trò của thanh, thiếu niên đối với sự phát triển bền vững của đất nước; trong đó phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an, ngành giáo dục và tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp;

- Kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống; lấy phòng ngừa là chính, coi trọng phòng ngừa ngay từ gia đình, cơ sở giáo dục, tổ dân phố, khu dân cư, xã, phường, thị trấn. Chủ động, kịp thời phát hiện sớm và can thiệp sớm đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy; kết hợp với tăng cường đấu tranh ngăn chặn tội phạm và tệ nạn ma túy xâm nhập vào thanh, thiếu niên.

b) Phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên; trước hết không để bản thân và con em trong gia đình vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy. Thực hiện nghiêm chỉnh Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nhất là đối với trường hợp bản thân người đứng đầu, cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy hoặc thiếu trách nhiệm trong quản lý, giáo dục dẫn đến con em hoặc cấp dưới trực tiếp vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, nhất là giữa lực lượng Công an, các cấp bộ Đoàn, cơ sở giáo dục và các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội; kết hợp với tăng cường vai trò, trách nhiệm của mỗi gia đình trong công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

d) Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác; xây dựng, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

đ) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về không gian mạng; thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm soát, ngăn chặn, xóa bỏ kịp thời các trang thông tin xấu độc, kích động, lôi kéo thanh, thiếu niên tham gia tội phạm và tệ nạn ma túy; các hội, nhóm trá hình, thông tin hướng dẫn điều chế, sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy trên không gian mạng.

e) Tăng cường đầu tư nguồn lực, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy, hỗ trợ thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù về tội phạm ma túy tái hòa nhập cộng đồng. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp; phát huy hiệu quả Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và các nguồn vốn khác từ Chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030.

g) Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên với thực hiện các chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, tạo công ăn việc làm, khắc phục tình trạng thiếu việc làm trong thanh niên.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, địa phương.

2. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên

a) Thường xuyên nghiên cứu, chủ động nắm tình hình, nhận diện xu hướng thanh, thiếu niên sử dụng trái phép các chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần mới để kịp thời bổ sung vào danh mục chất ma túy và tiền chất để quản lý.

b) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá, nhất là quản lý chặt chẽ các loại thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, thuốc lá thế hệ mới, shisha... để phòng ngừa tình trạng ma túy "núp bóng", pha trộn, tẩm ướp vào các loại thực phẩm, thuốc lá... xâm nhập vào thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên.

c) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên phù hợp với thực tiễn, nhất là giữa lực lượng Công an với các cấp bộ đoàn, ngành giáo dục và ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan.

d) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách hỗ trợ cho thanh, thiếu niên tham gia cai nghiện ma túy, tạo việc làm sau cai nghiện ma túy; xây dựng cơ chế đặc thù, chính sách tạo điều kiện, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tiếp nhận thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy; thanh, thiếu niên nghiện ma túy đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy và thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù vào làm việc.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên

a) Tập trung tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức pháp luật về phòng, chống ma túy, cảnh báo trực diện cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên và phụ huynh về hậu quả, tác hại, hiểm họa của ma túy, nhất là ma túy tổng hợp, chất hướng thần, các loại ma túy "núp bóng", pha trộn, tẩm ướp vào thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử, thuốc lá thế hệ mới, shisha...; phương thức, thủ đoạn lôi kéo thanh, thiếu niên tham gia vào hoạt động phạm tội và tệ nạn ma túy; cách thức nhận biết, kỹ năng phòng ngừa, chủ động tham gia tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho cơ quan chức năng.

b) Tổ chức tuyên truyền cá biệt tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao như thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, có tiền án, tiền sự; học sinh, sinh viên cá biệt; thanh, thiếu niên vùng dân tộc thiểu số, khu vực biên giới, miền núi, vùng sâu, vùng xa; thanh, thiếu niên có hoàn cảnh đặc biệt khác.

c) Đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền với nội dung dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền; kết hợp giữa truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp đến từng gia đình, tổ dân phố, cụm dân cư và các cơ sở giáo dục. Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống ma túy cho thanh, thiếu niên hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy (tháng 6), Ngày quốc tế phòng, chống ma túy và Ngày toàn dân phòng, chống ma túy (26 tháng 6); Tháng Thanh niên, Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26 tháng 3); Ngày Pháp luật Việt Nam (09 tháng 11).

d) Đẩy mạnh khai thác, sử dụng có hiệu quả các phương tiện truyền thông hiện đại và các thành tựu khoa học - công nghệ, nhất là Internet, không gian mạng để tuyên truyền, tương tác trực tuyến giữa thanh, thiếu niên với cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống ma túy.

đ) Xây dựng, chuẩn hóa các chương trình, tài liệu tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho thanh, thiếu niên, phù hợp với đối tượng, vùng miền. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng cần thiết cho đội ngũ tuyên truyền viên, cán bộ, giáo viên để làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy.

e) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin, truyền thông, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và trách nhiệm của ngành giáo dục. Lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên tại địa bàn cơ sở và các cơ sở giáo dục. Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, đoàn viên, thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên tích cực tham gia công tác phòng, chống ma túy.

4. Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy; điều trị nghiện ma túy; quản lý chặt chẽ thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và quản lý, hỗ trợ thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng

a) Thường xuyên rà soát, thống kê, lập danh sách thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy; bảo đảm có hồ sơ quản lý chặt chẽ và số thanh, thiếu niên nghiện ma túy được hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội, chuyên gửi và cai nghiện phù hợp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong công tác quản lý thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy; quản lý, tư vấn, cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy và quản lý thanh, thiếu niên sau cai nghiện.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm, phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa chính quyền địa phương và gia đình, lực lượng Công an, Đoàn Thanh niên, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội và các đoàn thể ở cơ sở trong công tác quản lý thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và quản lý, hỗ trợ thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng.

c) Chủ động phát hiện sớm và can thiệp sớm đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy thông qua sàng lọc, kiểm tra đối với số thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên có nguy cơ cao tại các cơ sở giáo dục và trong cộng đồng, bảo đảm theo quy định Luật Phòng, chống ma túy. Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy và thanh, thiếu niên có nguy cơ cao.

d) Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, nhất là cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo hướng tạo điều kiện cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy được tham gia cai nghiện ngay tại địa bàn cơ sở. Bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực cho các cơ sở cai nghiện công lập đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi theo quy định.

đ) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ phù hợp cho cán bộ quản lý, cán bộ thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy.

e) Bảo đảm công tác giáo dục phổ thông và đẩy mạnh công tác đào tạo, dạy nghề, hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên tham gia cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện phù hợp với từng lứa tuổi và nhu cầu thực tiễn. Xây dựng chính sách, mô hình tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu việc làm, tạo việc làm, giới thiệu nguồn vốn vay cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện lập nghiệp, hoà nhập cộng đồng tại các địa phương.

g) Xây dựng đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy, mạng lưới tư vấn, hỗ trợ về y tế, tâm lý, pháp luật, trợ giúp pháp lý, việc làm cho thanh, thiếu niên và gia đình có con em sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

5. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy nhằm ngăn chặn ma túy tác động đến thanh, thiếu niên

a) Các lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy, chủ công, nòng cốt là lực lượng Công an thường xuyên nắm, phân tích, đánh giá, nhận diện, dự báo chính xác tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy, chủ động triển khai các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả, không để tình hình ma túy trong thanh, thiếu niên diễn biến phức tạp.

b) Tổ chức triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm kịp thời phát hiện, đấu tranh triệt phá các đường dây, tổ chức, băng nhóm, điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên, nhất là các hoạt động ma túy “núp bóng”; hoạt động mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh trật tự; hoạt động mua bán, vận chuyển, lôi kéo, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy liên quan đến không gian mạng.

c) Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và công tác điều tra, xử lý tội phạm ma túy; thực hiện các chính sách trợ giúp pháp lý, thủ tục tố tụng hình sự thân thiện đối với người dưới 18 tuổi, nhất là liên quan đến các hành vi tổ chức, cưỡng bức, lôi kéo người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy, chứa chấp người dưới 16 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy.

d) Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, không để tội phạm ma túy lợi dụng vào việc sản xuất, mua bán trái phép các chất ma túy. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, quản lý địa bàn đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh trật tự, các điểm, tụ điểm phức tạp xung quanh các cơ sở giáo dục, địa bàn tập trung đông thanh niên công nhân lao động tại các khu công nghiệp, chế xuất, dự án xây dựng đô thị... để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi mua bán, tổ chức sử dụng, lôi kéo thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên sử dụng trái phép chất ma túy.

đ) Thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, nghiệp vụ chuyên sâu, đặc thù cho điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán về kỹ năng xử lý các vụ việc, vụ án về ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của đối tượng đấu tranh, xử lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công an

a) Chủ trì, phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chương trình gắn với các chiến lược, chương trình, đề án, dự án khác của Chính phủ, bộ, ngành và địa phương, nhất là liên quan đến lĩnh vực phòng, chống ma túy và phát triển thanh, thiếu niên.

b) Chủ động nắm, phân tích, đánh giá, nhận diện, dự báo chính xác tình hình để triển khai các kế hoạch, phương án đấu tranh, triệt xóa các băng nhóm, tổ chức, đường dây tội phạm ma túy; các điểm, tụ điểm mua bán, tổ chức sử dụng, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy liên quan đến thanh, thiếu niên.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở kinh doanh có điều kiện và dịch vụ nhạy cảm về an ninh trật tự để phòng ngừa và kịp thời phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi mua bán, tổ chức sử dụng, lôi kéo thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ chức kiểm duyệt, phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân giới thiệu, hướng dẫn sản xuất, điều chế ma túy tổng hợp, quảng cáo mua bán, lôi kéo thanh, thiếu niên sử dụng trái phép các chất ma túy trên không gian mạng.

d) Định kỳ phối hợp rà soát, thống kê, lập danh sách thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, sau cai nghiện ma túy để có biện pháp quản lý chặt chẽ ngay tại địa bàn cơ sở, nhất là quản lý về cư trú, kết hợp với tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, giúp đỡ tái hòa nhập cộng đồng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật. Cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu về tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong thanh, thiếu niên trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

đ) Tổ chức kiểm tra, sàng lọc, phát hiện việc sử dụng ma túy đối với số thanh, thiếu niên có nguy cơ cao trong cộng đồng thông qua công tác quản lý, theo dõi, giám sát hoặc kết hợp với triển khai kế hoạch tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm theo chuyên đề thanh, thiếu niên điều khiển phương tiện giao thông mà trong cơ thể có chất ma túy bảo đảm theo quy định pháp luật... Chủ động phối hợp chặt chẽ với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tòa án trong công tác xác định tình trạng nghiện; áp dụng các biện pháp hỗ trợ tư vấn pháp lý và xã hội, chuyên gửi và cai nghiện phù hợp đối với thanh, thiếu niên nghiện ma túy.

e) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên phù hợp với thực tiễn. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách tổ tụng hình sự thân thiện trong điều tra, xử lý các vụ án xâm hại người dưới 18 tuổi, nhất là liên quan đến các hành vi tổ chức, cưỡng bức, lôi kéo người dưới 18 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy, chứa chấp người dưới 16 tuổi sử dụng trái phép chất ma túy.

g) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với lứa tuổi, vùng miền; tập trung tuyên truyền trên không gian mạng, ứng dụng khoa học công nghệ, Internet, hệ thống mạng xã hội; xây dựng các phần mềm ứng dụng trên điện thoại di động thông minh để tuyên truyền, tương tác trực tuyến giữa thanh, thiếu niên với cơ quan chức năng nhằm chủ động phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm, tệ nạn ma túy.

h) Tổ chức đào tạo, dạy nghề, hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên là các trại viên, học sinh, phạm nhân chấp hành án phạt tù liên quan đến tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy tại các trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng do Bộ Công an quản lý. Phối hợp với các bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng các mô hình tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu việc làm, tạo việc làm, giới thiệu nguồn vốn vay cho thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù lập nghiệp, ổn định cuộc sống.

i) Phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành có liên quan hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và các địa phương.

k) Phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các bộ, ngành, cơ quan liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết việc thực hiện Chương trình vào năm 2026, tổng kết vào năm 2030.

l) Chủ trì, phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Bộ Tài Chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất bảo đảm kinh phí triển khai Chương trình.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Xây dựng, triển khai bộ tài liệu tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy thống nhất cho học sinh, sinh viên các cấp học, phù hợp với đối tượng, vùng miền. Tăng cường tuyên truyền cho học sinh, sinh viên và phụ huynh về hậu quả, tác hại của ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp, các chất gây nghiện, chất hướng thần, ma túy “núp bóng” các loại thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử, thuốc lá thể hệ mới, dưới các dạng như tem giấy, bùa lười, cò Mỹ...; cách thức nhận biết và kỹ năng phòng tránh... Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, giảng viên, học sinh, sinh viên ký cam kết không vi phạm pháp luật về ma túy.

b) Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên; lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào chương trình, giáo dục, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa. Mở rộng các hình thức tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy thông qua tổ chức các hoạt động thực tế cho học sinh, sinh viên như tham dự các phiên tòa điểm, phiên tòa giả định, tham quan các cơ sở cai nghiện ma túy, trại tạm giam tại các địa phương.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho cán bộ, giáo viên, giảng viên để nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên.

d) Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy tại các cơ sở giáo dục để đề ra giải pháp tổng thể, phù hợp. Tăng cường công tác quản lý học sinh, sinh viên; chủ động rà soát, phát hiện học sinh, sinh viên liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy để kịp thời phối hợp với các cơ quan có liên quan có giải pháp giáo dục, quản lý và xử lý theo quy định. Xây dựng mô hình cung cấp, tiếp nhận thông tin tố giác về tệ nạn ma túy liên quan đến học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

đ) Chỉ đạo xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, quy chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục, lực lượng Công an, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và gia đình trong công tác quản lý học sinh, sinh viên; phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục; xây dựng mô hình “Trường học không ma túy”; bảo đảm môi trường giáo dục, học tập an toàn, văn minh trong các cơ sở giáo dục, khu ký túc xá, khu nhà trọ ngoại trú của học sinh, sinh viên và khu vực xung các cơ sở giáo dục để phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy xâm nhập vào học sinh, sinh viên.

e) Tổ chức triển khai Chương trình gắn với Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Bộ Quốc phòng

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức Đoàn trong Quân đội phối hợp cơ quan, đơn vị, tổ chức Đoàn nơi đóng quân đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho thanh, thiếu niên; xây dựng, nhân rộng các mô hình thanh, thiếu niên xung kích tham gia phòng, chống ma túy ở khu vực biên giới.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nâng cấp, sửa chữa, xây mới và bảo đảm nhân lực cho cơ sở cai nghiện ma túy, cơ sở trợ giúp xã hội công lập. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực bảo đảm điều kiện cai nghiện ma túy; thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, học văn hóa cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi và thanh, thiếu niên nghiện ma túy theo quy định. Tổ chức đào tạo, dạy nghề, hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên tham gia cai nghiện ma túy phù hợp với từng lứa tuổi, vùng miền.

b) Chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm thanh, thiếu niên có nguy cơ cao và thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy; các giải pháp nhằm phát hiện sớm và can thiệp sớm đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy.

c) Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, nhất là biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo hướng tạo điều kiện cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy được tham gia cai nghiện ma túy ngay tại địa bàn cơ sở.

d) Xây dựng các mô hình tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu việc làm, tạo việc làm, giới thiệu nguồn vốn vay cho gia đình có thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy lập nghiệp, hoà nhập cộng đồng; giới thiệu, định hướng cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và sau cai nghiện ma túy được tiếp cận, tham gia các mô hình làm kinh tế, sản xuất kinh doanh tại các địa phương.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ cho vay tín dụng dành cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy để được học nghề, sản xuất kinh doanh, tái hòa nhập cộng đồng và hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng, phát triển các mô hình tạo công ăn, việc làm cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù vào làm việc.

e) Xây dựng đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy, mạng lưới tư vấn, hỗ trợ về y tế, tâm lý, pháp lý, việc làm cho thanh, thiếu niên và gia đình có con em sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy tại các địa bàn cơ sở trọng điểm, phức tạp về ma túy.

g) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp cho cán bộ quản lý, cán bộ thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy đối với thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy. Đây mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tư vấn, cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy, sau cai nghiện ma túy.

h) Tham mưu, đề xuất, triển khai các chương trình, giải pháp tổng thể bảo đảm chính sách hỗ trợ, can thiệp, giảm tác hại (chăm sóc y tế, trợ giúp xã hội, hỗ trợ giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, trợ giúp pháp lý, tư vấn, điều trị tâm lý, giới thiệu việc làm...) đối với nhóm đối tượng có nguy cơ cao, thanh, thiếu niên, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (trẻ em đang hưởng trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh và các sự cố bất khả kháng, trẻ em là nạn nhân bị bóc lột, cưỡng bức lao động, đã từng vi phạm pháp luật đang bị giáo dục tại xã, phường, thị trấn...).

5. Bộ Y tế

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Sở Y tế địa phương rà soát, bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực và công bố cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy, nhất là trạm y tế cấp xã để kịp thời phát hiện thanh, thiếu niên nghiện ma túy tại địa bàn cơ sở và áp dụng các biện pháp cai nghiện ma túy phù hợp.

b) Triển khai các giải pháp can thiệp giảm tác hại cho thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy; nghiên cứu các giải pháp điều trị cho thanh, thiếu niên nghiện ma túy tổng hợp.

c) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện quy định pháp luật về an toàn thực phẩm và phòng, chống tác hại của thuốc lá để phòng ngừa hoạt động ma túy "núp bóng" các loại thực phẩm, thuốc lá điện tử, thuốc lá thể hệ mới...

6. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng thời lượng và đa dạng các hình thức, biện pháp, nội dung truyền thông về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên không gian mạng. Phối hợp với các bộ, ban, ngành, địa phương chủ động định hướng, cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho báo chí và các phương thức truyền thông khác về công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

b) Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an tăng cường kiểm soát, xác thực các tài khoản trên mạng xã hội; quản lý dịch vụ Internet và thông tin trên mạng để phòng ngừa, kiến nghị các cơ quan, tổ chức có liên quan đấu tranh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân giới thiệu, hướng dẫn sản xuất, điều chế ma túy tổng hợp; quảng cáo mua bán, lôi kéo thanh, thiếu niên sử dụng trái phép các chất ma túy và tham gia các hoạt động phạm và tệ nạn ma túy trên không gian mạng.

7. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chỉ đạo triển khai lồng ghép công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch; phát huy hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở, tổ chức các sân chơi bổ ích, lành mạnh cho thanh, thiếu niên, gắn với phong trào xây dựng làng, thôn, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa.

b) Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra các hoạt động, dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch nhằm phòng ngừa, không để thanh, thiếu niên lợi dụng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và các hoạt động liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy.

8. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để thực hiện Chương trình theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Chỉ đạo lực lượng Hải quan tăng cường năng lực, hiệu quả phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Bộ Nội vụ

Hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chiến lược Phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 gắn với triển khai Chương trình. Phối hợp với Bộ Công an, các cơ quan liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, chính sách, pháp luật về thanh, thiếu niên phù hợp với thực tiễn, yêu cầu công tác phòng, chống ma túy theo từng giai đoạn.

10. Bộ Công Thương

Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường phối hợp với các lực lượng chức năng (Công an, Hải quan...) tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra, phát hiện, xử lý các mặt hàng thực phẩm, đồ uống, thảo mộc... không có hóa đơn chứng từ hợp pháp có nguy cơ “núp bóng” ma túy.

11. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Chỉ đạo Ngân hàng Chính sách xã hội phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu đề xuất ban hành chính sách hỗ trợ cho vay tín dụng dành cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy để được học nghề, sản xuất kinh doanh, tái hòa nhập cộng đồng và hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng, phát triển các mô hình tạo công ăn, việc làm cho thanh, thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù vào làm việc.

12. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng

Đa dạng hóa các hình thức, nội dung thông tin tuyên truyền; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tiểu mục, thông điệp tuyên truyền về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên; tăng thời lượng, tần suất phát sóng vào khung giờ có nhiều người theo dõi các nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy đối với giới trẻ, gương điển hình, mô hình phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy hiệu quả trong thanh, thiếu niên...

13. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch chỉ đạo Đoàn Thanh niên các cấp phát huy vai trò xung kích, phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an, ngành giáo dục và các ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình.

b) Cụ thể hoá các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình thành chỉ tiêu trong chương trình công tác Đoàn, công tác Đội, các phong trào thanh, thiếu niên hằng năm của các cấp bộ Đoàn; đưa vào kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ, kịp thời phát hiện, xây dựng, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên; tổ chức tuyên dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên.

c) Huy động nguồn lực, phát huy hiệu quả Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp và các nguồn vốn khác từ Chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030 phục vụ triển khai Chương trình.

d) Chủ trì xây dựng, thẩm định, đề xuất phê duyệt và triển khai các dự án:

- Dự án 1: “Tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên”.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Mục tiêu và nội dung trọng tâm: Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; xây dựng các bộ tài liệu tuyên truyền, sản phẩm tuyên truyền trên không gian mạng; xây dựng các mô hình triển lãm chuyên đề về phòng, chống ma túy ứng dụng công nghệ thực tế ảo, công nghệ 4.0 tại các khu vực, địa bàn trọng điểm; phối hợp với các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng tổ chức chương trình “Thắp sáng ước mơ hoàn lương”, giúp phạm nhân, trại viên trong độ tuổi thanh, thiếu niên có niềm tin, nghị lực, ý chí vươn lên, tích cực lao động cải tạo tiến bộ để trở thành người có ích cho xã hội.

- Dự án 2: “Triển khai các Đội Thanh niên xung kích tham gia phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở”.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

+ Mục tiêu và nội dung trọng tâm: Huy động sự tham gia và phát huy tinh thần xung kích của cán bộ, đoàn viên các cơ quan Đoàn Thanh niên cơ sở, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế... là lực lượng nòng cốt, xung kích hỗ trợ cơ quan chức năng chủ động và thường xuyên nắm tình hình địa bàn, phát hiện thanh, thiếu niên liên quan đến tệ nạn ma túy, vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy; lập danh sách thanh, thiếu niên sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy để quản lý; hỗ trợ thanh, thiếu niên sau cai nghiện; thanh, thiếu niên chấp hành xong án phạt tù về tội phạm ma túy có việc làm ổn định, tái hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện và vi phạm pháp luật.

+ Nguyên tắc xây dựng và triển khai Dự án không làm phát sinh tổ chức bộ máy mới, không phát sinh biên chế, các thành viên tham gia trên tinh thần tình nguyện và xung kích.

14. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và đề nghị cơ quan trung ương các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, phát triển thanh niên ở cơ quan, đơn vị; phối hợp triển khai có hiệu quả các nội dung của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách.

15. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

a) Nâng cao chất lượng xem xét, giải quyết hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi. Phối hợp xây dựng chỉ tiêu, thu thập thông tin thống kê và chia sẻ thông tin về tình hình người dưới 18 tuổi phạm tội về ma túy và đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Thường xuyên tổ chức các phiên tòa giả định, phiên tòa rút kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng xét xử và hiệu quả công tác tuyên truyền phòng ngừa tội phạm ma túy trong thanh, thiếu niên.

b) Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ chuyên sâu, đặc thù cho kiểm sát viên, thẩm phán về kỹ năng xử lý các vụ việc, vụ án về ma túy có liên quan đến thanh, thiếu niên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của đối tượng đấu tranh, xử lý.

16. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Phê duyệt kế hoạch triển khai Chương trình, trong đó phân công nhiệm vụ, gán trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện Chương trình.

b) Tham mưu tỉnh ủy, thành ủy ban hành nghị quyết, chương trình hành động tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đối với các địa phương có tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong thanh, thiếu niên diễn biến phức tạp.

c) Lồng ghép nội dung công tác phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên với các chương trình, đề án, dự án bảo đảm an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội khác tại địa phương.

d) Quan tâm bố trí kinh phí của địa phương và huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước cấp từ nguồn kinh phí của Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021-2025 ban hành theo Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 ban hành theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; các nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình, các bộ, ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình và tổng hợp chung vào dự toán của bộ, ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HDND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên UBQG PCAIDSMTMD;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KGVX (2b).vt. 134

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Lưu Quang